

Bản án số: 49/2024/HS-ST

Ngày: 01-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Lệ Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hồng Loan

2. Ông Nguyễn Phú Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đắc Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Triệu Hoàng Lan Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/HSST ngày 26/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 20/02/2024, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Mạnh N – sinh năm 1993 tại Hà Nội; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: P111 – A2, tập thể V, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Mạnh C (đã chết) và bà Đặng Thị Thu H; bị cáo không có vợ, có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 22/11/2006 và ngày 05/8/2015, có 02 tiền sự về các hành vi Nhấn tin đe dọa, đổ chất bẩn vào nhà người khác và Cưỡng đoạt tài sản; Ngày 11/6/2021, Toà án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 12 tháng về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã đóng án phí, đã được xoá án tích); danh chỉ bản số: 809, lập ngày 24/11/2023 tại Công an quận Đống Đa; bị cáo bị bắt (đầu thú) ngày 12/11/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Vũ Trí C – sinh năm 1989 tại Nam Định; Tên gọi khác: không; Giới tính:

Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú: đội 7, thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nơi ở: số 11E ngách 342/59 Khương Đình, phường H, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Ngọc H và bà Trần Thị X; vợ: Đặng Thị M, có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số: 825, lập ngày 14/12/2023 tại Công an quận Đống Đa; bị cáo đầu thú ngày 13/11/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

- Chị Vũ Thị Minh A – sinh năm 2003; Hộ khẩu: tổ dân phố T, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: tổ dân phố Đ2, phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mạng xã hội Facebook, Hoàng Mạnh N làm quen và thuê chị Vũ Thị Minh A (sinh năm 2003; hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố T, phường Đ, quận N, Hà Nội) làm người yêu. Khoảng 13 giờ ngày 02/11/2023, N và chị A thuê phòng tại tầng 2 của quán cà phê phim số 3 ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội để xem phim. Lợi dụng lúc chị A đi ra phòng vệ sinh, N thấy chị A để lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax 128Gb màu tím trên bàn uống nước nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này của chị A. N đã lấy chiếc điện thoại di động của chị A rồi cất giấu vào túi quần đang mặc và bắt taxi đi về. Sau khi quay trở lại phòng, chị A phát hiện chiếc điện thoại của mình đã bị mất trộm. Chị A đã khóa tài khoản Icloud trên điện thoại di động của mình và liên hệ với N để xin chuộc lại máy nhưng hai bên không thống nhất được với nhau. Khoảng 18 giờ cùng ngày, N lên mạng xã hội Facebook tìm và liên hệ với Vũ Trí C (sinh năm 1989, trú tại: số 11E ngách 342/59 Khương Đình, phường H, quận T, Hà Nội) để bán chiếc điện thoại trên cho C. N có nói với C đây là máy do N “nhảy” được và C hiểu đây là tài sản do N trộm cắp được mà có. Sau đó, N thuê một người giao hàng để mang điện thoại cho C kiểm tra. Sau khi kiểm tra, C đồng ý mua máy với giá 8.000.000 đồng và đưa tiền cho người giao hàng mang về cho N. Số tiền trên N đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 12/11/2023, chị A bắt gặp Hoàng Mạnh N đang ở khu vực trước số 140 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội nên đã giữ N lại và đưa đến C an

phường Quang Trung để làm việc. Tại cơ quan C an, N đã đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 297/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản – Ủy ban nhân dân quận Đống Đa, kết luận:

“ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, dung lượng 128gb, đã qua sử dụng, định giá 21.000.000 đồng”.

Ngày 13/11/2023, Vũ Trí C đã đến cơ quan C an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. C khai mặc dù biết tài sản trên là do N trộm cắp được mà có nhưng C vẫn mua để bán kiếm lời. C đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan C an: 01 điện thoại Iphone 14 Promax 128Gb màu tím.

Đối với người giao hàng, tại Cơ quan điều tra, N khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Hoàng Mạnh N: 01 điện thoại Iphone 7 màu bạc, bị vỡ màn hình lắp sim số 0708898828; thu giữ của Vũ Trí C: 01 điện thoại di động Iphone SE màu đen. Đây là tài sản cá nhân của N và C, các bị cáo đã sử dụng để liên lạc khi mua, bán điện thoại.

Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc điện thoại Iphone 14 Promax 128Gb màu tím cho chị Vũ Thị A. Chị A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSĐĐ ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội đã truy tố Hoàng Mạnh N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Vũ Trí C về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ quyền C tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Mạnh N về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo Vũ Trí C về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Hoàng Mạnh N từ 18 tháng đến 22 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.

- khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Vũ Trí C từ 10 tháng đến 14 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 20 tháng đến 28 tháng.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo.

Truy thu số tiền thu lời bất chính 8.000.000 đồng của bị cáo Hoàng Mạnh N.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, xác nhận đã nhận được bồi thường, không có yêu cầu gì khác về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Mạnh N.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, bị hại, lời khai người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Mạnh N, Vũ Trí C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Hoàng Mạnh N đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax có trị giá 21.000.000 đồng của chị Vũ Thị Minh A; vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo Hoàng Mạnh N về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Bị cáo Vũ Trí C tiêu thụ tài sản biết rõ là do bị cáo Hoàng Mạnh N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mà có; vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo Vũ Trí C về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Trong đó, hành vi của bị cáo N đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của C dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, tạo nên tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, gây bức xúc trong xã hội. Hành vi của bị cáo C đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội đồng thời gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Các bị cáo là người đã trưởng thành nhưng không chịu tu dưỡng, rèn

luyện, lao động chính đáng; ham hưởng lợi mà thực hiện hành vi phạm tội. Xét nhân thân bị cáo N đã có 02 tiền sự và 01 tiền án, mặc dù đã được xoá nhưng thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử phạt tù giam rất nghiêm khắc mới bảo đảm tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo N đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 12/11/2023 nên áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo để tính thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo từ ngày 12/11/2023.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, các bị cáo đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N nên xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân bị cáo C có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời đảm bảo nguyên tắc nhân đạo và chính sách khoan hồng của Nhà nước ta.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ cho thấy các bị cáo không có khả năng thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại là chị Vũ Thị A đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với 02 chiếc điện thoại di động các bị cáo đã sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền thu lợi bất chính của bị cáo N là 8.000.000 đồng: buộc bị cáo N phải truy nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Mạnh N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Vũ Trí C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Mạnh N; khoản 1 Điều 323, Điều 65, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Trí C.

Xử phạt các bị cáo:

Hoàng Mạnh N **18 (mười tám) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/11/2023.

Vũ Trí C **12 (mười hai) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24 (hai mươi bốn) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao Vũ Trí C cho Ủy ban nhân dân phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng: - Điều 46, 47 Bộ luật hình sự.

- Các Điều 106, 136; 298; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Mạnh N phải nộp lại số tiền thu lời bất chính là 8.000.000 (tám triệu) đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các vật chứng sau:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu bạc bị vỡ màn hình, số IMEI: 358687096487287, đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE màu đen số IMEI 356472102900009, đã qua sử dụng (không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong).

(Tình trạng như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 124 ngày 29/02/2024 lập tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

Các bị cáo Hoàng Mạnh N, Vũ Trí C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- C an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Trại tạm giam số 1 – CA TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Lệ Quyên

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Lệ Quyên